

Số : 27 /CBTT

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 05 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

Kính gửi: -Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 -Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
 -Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Công ty : **Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3**
Tên viết tắt : CPC3
Trụ sở chính : 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Điện thoại : 0236 3830 202 Fax : 0236 3822767
Website : www.duocw3.com

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đức Thắng

Chức danh : Tổng giám đốc

Loại thông tin công bố:

24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ 72h

Nội dung thông tin công bố:

Hội đồng quản trị Công ty CP Dược Trung ương 3 đã đồng ý thông qua 100% các nội dung sau :

1. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019, nhiệm kỳ 2015-2020 và phương hướng hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 và Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020;
- Báo cáo mức chi trả thù lao, lương cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký Công ty năm 2019 và Tờ trình về việc chi trả thù lao, lương năm 2020;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
- Bầu mới Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2020-2025;

2. Tài liệu sử dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Toàn bộ tài liệu được đăng tải và cập nhật tại website của công ty : www.duoctw3.com , tại mục “ Báo cáo cổ đông”.

3. Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 : Ngày 01/06/2020;
- Thời gian tổ chức : Lúc 14 giờ 00;
- Địa điểm : Khách sạn Eden Plaza Đà Nẵng – Số 05 Duy Tân, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Tp. Đà Nẵng;

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty www.duoctw3.com vào ngày 13/5/2020 tại mục “Báo cáo cổ đông”

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin



DS. Nguyễn Đức Thắng

Số: 210/NQ/2020/HĐQT

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến Hội đồng quản trị số 209/BB-HĐQT ngày 12/5/2020;

QUYẾT NGHỊ :

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất 100% về Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau :

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019, nhiệm kỳ 2015-2020 và phương hướng hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 và Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020;
- Báo cáo mức chi trả thù lao, lương cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký Công ty năm 2019 và Tờ trình về việc chi trả thù lao, lương năm 2020;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
- Bầu mới Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2020-2025;

Điều 2. Hội đồng quản trị Công ty thống nhất 100% về Tài liệu sử dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019, nhiệm kỳ 2015-

2020 và phương hướng hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 và Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020;
- Báo cáo mức chi trả thù lao, lương cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký Công ty năm 2019 và Tờ trình về việc chi trả thù lao, lương năm 2020;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020

Điều 3. Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 : Ngày 01/06/2020;
- Thời gian tổ chức : Lúc 14 giờ 00;
- Địa điểm : Khách sạn Eden Plaza Đà Nẵng – Số 05 Duy Tân, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Tp. Đà Nẵng;

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- Như điều 4;
- BKS;
- Lưu thư ký CT;



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI HỌP

*V/v: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Nhiệm kỳ 2020-2025
Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3*

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty cổ phần Dược Trung ương 3

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3, cụ thể như sau:

1. Thời gian: 14h00 ngày 01/06/2020.

2. Địa điểm: Khách sạn Eden Plaza Đà Nẵng

Số 05 Duy Tân, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

3. Chương trình nghị sự:

- +** Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019, nhiệm kỳ 2015-2020 và phương hướng hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2020-2025;
- +** Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;
- +** Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- +** Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- +** Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 và Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020;
- +** Báo cáo mức chi trả thù lao, lương cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký Công ty năm 2019 và Tờ trình về việc chi trả thù lao, lương năm 2020;
- +** Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020;
- +** Bầu mới Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2020-2025;

4. Tài liệu phục vụ Đại hội:

Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại trang web: www.duocw3.com.

Trường hợp cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác dự thay (theo mẫu Giấy ủy quyền đính kèm).

5. Xác nhận tham dự Đại hội:

- Các đề xuất của Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền về nội dung Chương trình Đại hội xin vui lòng gửi văn bản về BTC Đại hội trước **16h00 ngày 28/5/2020**.
- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội trước **16h00 ngày 28/5/2020** bằng cách liên lạc về BTC Đại hội:

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: (0236) 3830 202

Fax: (0236) 3822 767

Liên hệ: **Hoàng Thị Minh Tâm**

Điện thoại: 0905.800.089

Trân trọng thông báo./.

Ghi chú

Quý cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời, CMND, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu (Bản chính) và Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu là người được ủy quyền).



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 6 năm 2020

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

1. Địa điểm: Khách sạn Eden plaza Đà Nẵng

Số 05 Duy Tân, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

2. Thời gian: 14h00 ngày 01/06/2020.

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1.	13h45	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu	Ban Tổ chức Ban kiểm tra tư cách cổ đông
2.	14h10	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
3.	14h15	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban Tổ chức
4.	14h20	Giới thiệu và thông qua thành phần Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu	Ban Tổ chức
5.	14h25	Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội	Đoàn chủ tọa
6.	14h30	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, nhiệm kỳ 2015-2020 và Phương hướng hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2020-2025	Đoàn chủ tọa
7.	14h40	Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020	Tổng giám đốc
8.	14h50	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019	Trưởng Ban kiểm soát
9.	14h55	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019	Kế toán trưởng
10.	15h10	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019 & Một số chỉ tiêu tài chính năm 2020; Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019	Đoàn chủ tọa

11.	15h15	Báo cáo chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2019 & Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020	Đoàn chủ tọa
12.	15h20	Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019	Ban Kiểm soát
13.	15h25	Thảo luận. Đại diện Tổng công ty Dược Việt Nam phát biểu ý kiến chỉ đạo Biểu quyết thông qua các tờ trình và báo cáo	Đoàn chủ tọa
14.	15h45	Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 gồm: - <i>Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử</i> - <i>Thông qua danh sách các ứng viên bầu vào HĐQT và BKS</i> - <i>Hướng dẫn ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử</i>	Ban kiểm phiếu
15.	16h00	Nghỉ giao lao	
16.	16h20	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025	Ban kiểm phiếu
17.	16h30	Phát biểu ý kiến của Tổng Công ty Dược Việt Nam	Tổng công ty Dược VN
18.	16h55	Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
19.	17h00	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3, nhiệm kỳ 2020-2025)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 210/NQ/2020/HĐQT ngày 12 tháng 5 năm 2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

Điều 2: Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dược Trung ương 3 thông qua.

Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- BKS;
- Lưu Thư ký công ty;



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

(Ban hành kèm Quyết định số 211/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3, hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết màu hồng và 02 phiếu bầu cử (01 phiếu màu vàng; 01 phiếu màu xanh) trong

đó:

- **Thẻ biểu quyết màu hồng** (Bao gồm các nội dung: **Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết** (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền)
- **Phiếu bầu cử màu vàng để bầu thành viên Hội đồng quản trị**
- **Phiếu bầu cử màu xanh để bầu thành viên Ban Kiểm soát**

c) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Tất cả cổ đông đến tham dự đại hội phải ăn mặc chỉnh tề. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc lá trong phòng Đại hội, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội.

1. Đoàn chủ tịch do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu tại cuộc họp và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua; Chủ tịch đoàn (Chủ tọa Đại hội) là Chủ tịch HĐQT hoặc là người khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, đúng quy định.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

- c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.
- e) Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật, phát tài liệu đại hội và các Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội.

1. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 người (trong đó có 01 Trưởng ban) do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/ đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.
 - Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT, trình tự bỏ phiếu, hướng dẫn ghi phiếu.
 - Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

- Lập biên bản kiểm phiếu, nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Mọi công việc kiểm tra lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần thứ hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội (trừ các nội dung phải thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
2. Cách thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
3. Kết quả biểu quyết đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được thông báo trước Đại hội và thể hiện tại Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS)

Việc bầu thành viên HDQT và BKS được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HDQT và thành viên BKS.

Điều 12. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản 2 Điều này, được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.
2. Đối với biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Quy chế đề cử/ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện:

1. Quy chế này gồm có 14 Điều do Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ban hành phù hợp các quy định pháp luật hiện hành và có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dược Trung ương 3 biểu quyết thông qua.
2. Các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 chịu trách nhiệm thi hành./.



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Mẫu

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**



THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG : 000

SỐ CỔ PHẦN BIỂU QUYẾT :

3.000

Số: 212/QĐ-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

*V/v: Ban hành Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử
thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025
tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/ 2014 và có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược Trung ương 3;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Dược Trung ương 3;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 210/NQ/2020/HĐQT ngày 12/5/2020;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 biểu quyết thông qua và chỉ áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, các thành viên liên quan và các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- SSC, HNX;
- Lưu TK công ty;



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

(Ban hành kèm Quyết định số 212/QĐ-HĐQT ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3)

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (ĐHĐCĐ).

Điều 2. Danh sách bầu cử, nhiệm kỳ và số lượng thành viên HĐQT, BKS

- 2.1 Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thu thập hồ sơ đề/ứng cử thành viên HĐQT/BKS do cổ đông gửi về trước thời điểm tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- 2.2 Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 là 05 thành viên, số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 là 03 thành viên.

Điều 3. Điều kiện trở thành thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Dược Trung ương 3, điều kiện trở thành thành viên thành viên HĐQT, BKS như sau:

Đối với thành viên HĐQT

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

Đối với thành viên BKS

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc

người lao động của công ty;

Điều 4. Quyền và Hồ sơ tham gia Đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS

4.1 Quyền đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

4.2 Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn đề cử ứng cử viên vào HĐQT (theo mẫu 01/ĐC, 02/ĐC)
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu 03/ĐC)
- Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.
- Hồ sơ đề cử/ứng cử phải gửi về Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 trước **15h ngày 21 tháng 5 năm 2020** theo địa chỉ sau :

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3

Địa chỉ : 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điều 5. Lá phiếu bầu cử

5.1 Lá phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS được in sẵn họ tên các ứng cử viên, sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái, do Ban tổ chức phát hành và được đóng dấu treo của Công ty.

5.2 Trên phiếu có in: Tên cổ đông; Số cổ phần sở hữu/đại diện; Tổng số phiếu bầu. Cổ đông/ đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại tên và số cổ phần có quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức.

5.3 Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông sẽ được phát 01 (Một) phiếu bầu thành viên HĐQT và 01 (Một) phiếu bầu thành viên BKS .

Điều 6. Phương pháp bầu cử

6.1 Nguyên tắc bầu cử :

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; đảm bảo dân chủ, công bằng.
- Bầu cử trực tiếp theo hình thức bỏ phiếu kín.

6.2 Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thi hành, việc bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

6.3 Tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc đại diện cổ đông được tính như sau

Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT/thành viên BKS: là số cổ phần sở hữu của cổ đông hoặc đại diện cổ đông nhân với số thành viên HĐQT/thành viên BKS được bầu.

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 cần bầu: 05 thành viên

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 cần bầu: 03 thành viên

6.4 Phương thức bầu cử

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có quyền:
 - + Dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình cho một ứng viên ;
 - + Phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên;
- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu trên mỗi lá phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS cộng lại không được vượt quá Tổng số phiếu bầu của cổ đông như đã hướng dẫn tại phần 6.3 của Quy chế này.

Ví dụ cụ thể:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ quy định là gồm 05 thành viên.

Một cổ đông đang sở hữu 1.000 cổ phần. Khi tham gia bầu cử thì số phiếu bầu sẽ là: 1.000 cổ phần x 05 người = 5.000 phiếu bầu cử

Khi bầu dồn phiếu cho các ứng cử viên, cổ đông có quyền:

+ Trường hợp 1: Dồn hết 5.000 phiếu này cho một ứng cử viên hoặc:

+ Trường hợp 2: Có thể chia đều cho 05 người dự kiến sẽ bầu vào HĐQT, như vậy mỗi ứng cử viên sẽ được bầu 1.000 phiếu hoặc:

+ Trường hợp 3: Có thể chia số phiếu bầu cho 04 người dự kiến bầu vào HĐQT, như vậy mỗi ứng cử viên sẽ được bầu 1.250 phiếu

Cổ đông không bầu cho người nào thì điền số “0” hoặc gạch chéo ô số phiếu bầu của người đó.

** Cổ đông phải đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên HĐQT là 5.000 phiếu.*

** Thực hiện tương tự đối với thành viên Ban kiểm soát.*

Điều 7. Cách ghi phiếu bầu :

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cử đồng/ đại diện ủy quyền của cử đồng viết số phiếu muốn bầu vào cột “ Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
- Nếu không bầu cho ứng viên, cử đồng/ đại diện ủy quyền của cử đồng điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “ Số phiếu bầu” .

Điều 8. Quy định về phiếu bầu không hợp lệ

Các phiếu bầu không hợp lệ là phiếu:

- Có tổng cộng số phiếu bầu cử vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu cử của cử đồng;
- Phiếu không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng cử viên;
- Phiếu xóa toàn bộ tên ứng cử viên;
- Phiếu có thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cử đồng thông qua
- Phiếu không có dấu treo hoặc không phải do mẫu của Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 phát hành.
- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới)

Điều 9. Điều kiện trúng cử

- Thành viên HĐQT, thành viên BKS trúng cử sẽ được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho tới khi đủ số thành viên cần bầu.
- Nếu có hai hay nhiều ứng cử viên có cùng số phiếu bầu thì tiến hành bầu lần hai đối với những ứng viên này. Nếu bầu lần 2 vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu nữa hay không sẽ do Đại hội cử đồng quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cử đồng;
- Đảm bảo tính trung thực và bí mật của việc kiểm phiếu; Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.
- Sau khi kiểm phiếu xong, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước toàn Đại hội, đồng thời niêm phong các phiếu bầu. Biên bản và toàn bộ phiếu bầu phải được niêm phong và giao lại cho Đoàn chủ tịch.

Điều 11. Công bố kết quả trúng cử

- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được công bố ngay tại Đại hội.
- Kết quả trúng cử được ghi nhận vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cử đồng.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

- Quy chế này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông dự họp trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông /đại diện theo ủy quyền cổ đông dự họp thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay và hết hiệu lực khi được thay thế vào các kỳ Đại hội khác.



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Mẫu



BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3
NHIỆM KỲ 2020-2025

Mã số cổ đông : 000

Họ và tên cổ đông : Nguyễn Văn A

Số cổ phần sở hữu : 1.000 cổ phần

Tổng số phiếu bầu : 1.000 cổ phần x 05 người = 5.000 phiếu bầu

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	
2	Ứng viên 2	
3	Ứng viên 3	
4	Ứng viên 4	
5	Ứng viên 5	
Tổng số phiếu bầu		5.000

Mẫu



BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3
NHIỆM KỲ 2020-2025

Mã số cổ đông : 000

Họ và tên cổ đông : Nguyễn Văn A

Số cổ phần sở hữu : 1.000 cổ phần

Tổng số phiếu bầu : 1.000 cổ phần x 03 người = 3.000 phiếu bầu

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	
2	Ứng viên 2	
3	Ứng viên 3	
Tổng số phiếu bầu		3.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3
NHIỆM KỲ 2020-2025**

Kính gửi:

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

Tôi/tổ chức chúng tôi là cổ đông của Công ty CP Dược Trung ương 3 có tên dưới đây:

Tên cổ đông:

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Người đại diện pháp luật:..... Chức vụ:.....

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ:*

.....)

nhất trí đề cử:

Ông (Bà):

CMTND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ:*

Là ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị / Ban kiểm soát Công ty CP Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ năm 2020 – 2025 được bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 01/6/2020.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

Đơn đề cử kèm theo Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên phải được gửi đến Ban tổ chức ĐHCĐ trước 15 h00 ngày 21/5/2020 về: Công ty CP Dược Trung ương 3

Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Số điện thoại: 0236.3830202

Fax: 0236.3822767

BIÊN BẢN HỌP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2020-2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

Hôm nay, ngày, tại, chúng tôi là những cổ đông (Đại diện cổ đông) của Công ty CP Dược Trung ương 3 cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Dược Trung ương 3, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Cổ đông (Đại diện cổ đông)	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
			Tổng cộng		

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của cổ đông và các tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị/ thành viên Ban kiểm soát tại Điều lệ và Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT/ thành viên BKS của Công ty CP Dược Trung ương 3 và Luật Doanh nghiệp, chúng tôi cùng nhất trí đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị/ Ban kiểm soát Công ty CP Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể như sau:

1. Đề cử ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị:

Ông/ Bà:

CMTND số:..... Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ: cổ phiếu)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): đồng

2. Đề cử ứng viên tham gia Ban kiểm soát:

Ông/ Bà:

CMTND số:..... Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ: cổ phiếu*)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): đồng

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dược Trung ương 3 ghi nhận danh sách ứng viên tham gia Hội đồng Quản trị/ Ban kiểm soát Công ty CP Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ 2020-2025 của nhóm cổ đông nêu trên.

Chúng tôi xin đính kèm Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên theo Biên bản này.

Biên bản này gồm 02 trang, được lập vào lúc giờ, ngày/...../2020 tạivà được đọc lại cho nhóm cổ đông cùng nghe, cùng thống nhất và cùng ký tên dưới đây.

HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ CỦA TỪNG CỔ ĐÔNG TRONG NHÓM CỔ ĐÔNG

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3
NHIỆM KỲ 2020-2025**

Kính gửi:

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

Hôm nay, ngày, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty CP Dược Trung ương 3 cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, bao gồm những cổ đông như sau:

Họ tên Cổ đông	Số CMND/ ĐKKD (ngày cấp, nơi cấp)	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Ký tên
Tổng số lượng cổ phần:				

Chúng tôi đã cùng nhau bàn bạc thống nhất đề cử:

Ông/ Bà:

CMTND số:..... Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ: cổ phiếu*)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng): đồng

Là ứng cử viên tham gia Hội đồng Quản trị / Ban kiểm soát Công ty CP Dược Trung ương 3 nhiệm kỳ năm 2020 – 2025 được bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 01/6/2020.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông/ Bà:

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (*Bằng chữ: cổ phần*)

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy định về việc tham gia đề cử ứng cử viên vào HĐQT của Công ty CP Dược Trung ương 3.

Đà Nẵng, ngày tháng 5 năm 2020

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

*(Dùng cho ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị/ Ban kiểm soát
Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3)*

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam Nữ
3. Ngày sinh:
4. Quốc tịch:
5. CMND số: ngày cấp: nơi cấp:
6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ văn hoá:
9. Trình độ chuyên môn:

Tên văn bằng	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo

10. Quá trình công tác:

Từ năm... đến năm...	Đơn vị công tác	Chức vụ

Tôi cam đoan thông tin trên là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai.

....., ngày ... tháng ... năm 2020

Hồ sơ đính kèm: (CMND, bằng cấp, ...)

1.
2.
3.
4.
5.

Ứng cử viên
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

Số:213/BC-HĐQT

Đà Nẵng , ngày 12 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019, NHIỆM KỲ 2015-2020
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020, NHIỆM KỲ 2020-2025**

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**
- Địa chỉ trụ sở chính: 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Điện thoại (Fax): (0236) 3822 767 Email: duoctw3@gmail.com
- Vốn điều lệ: 17.500.000.000 đồng (*Mười bảy tỷ, năm trăm triệu đồng*)

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

1. Đánh giá chung:

Năm 2019 là năm hết sức khó khăn của công ty, với nhiều sự thay đổi quy định pháp luật, nâng tiêu chuẩn sản xuất, thay đổi về nhân sự chủ chốt,... tuy nhiên Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV đã tích cực nỗ lực đưa doanh nghiệp bước đầu ra khỏi khó khăn, đang dần trở lại ổn định.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thành Linh	CT. HĐQT	04/04	100%	
2	Ông Trương Thoại Nhân	UV. HĐQT	04/04	100%	
3	Ông Trần Anh Tuấn	UV. HĐQT	04/04	100%	
4	Bà Võ Kim Huệ	UV. HĐQT	04/04	100%	
5	Ông Nguyễn Đức Thắng	UV. HĐQT	04/04	100%	

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty đã bổ sung thêm 01 thành viên là ông Trần Anh Tuấn thay cho ông Nguyễn Văn Thảo xin nghỉ hưu từ tháng 4 năm 2019 và ông Nguyễn Thành Linh xin từ nhiệm chức vụ chủ tịch HĐQT từ 02/03/2020.

Các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện đúng theo quy

định của pháp luật và điều lệ công ty.

HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp trong năm 2019 và tổ chức lấy ý bằng văn bản 04 lần, ban hành 07 nghị quyết và 02 quyết định theo thẩm quyền quy định của HĐQT, một số nội dung chính như sau :

- Nghị quyết về việc mua lại cổ phiếu quỹ năm 2019 và chuyển loại cổ phần của một số cổ đông.

- Nghị quyết về việc chấp thuận cho Chi nhánh Hà Nội được phép sử dụng tài sản của bên thứ ba (của đối tác kinh doanh) và tài sản cá nhân để thế chấp tại Ngân hàng mà Chi nhánh Hà Nội mở để làm thủ tục cấp giới hạn tín dụng tại ngân hàng đó. Mục đích là để thực hiện Bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tiền tạm ứng, ký quỹ mở L/C, vay vốn kinh doanh. Hạn mức tín dụng tối đa là 10 tỷ đồng.

- Nghị quyết về việc thông nhất lợi nhuận từ các hợp đồng giao dịch với Công ty CP DP CETECO USA đạt tối thiểu là 7%, giao cho Tổng giám đốc ký kết và thực hiện.

- Nghị quyết tạm ngưng hoạt động và giải thể chi nhánh Thăng Long.

- Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện dự án tại Hòa Minh.

- Nghị quyết về việc đốc thúc giải quyết dứt điểm các máy móc đã đầu tư từ năm 2018 chưa đưa vào sử dụng.

- Nghị quyết yêu cầu Ban điều hành xây dựng quy chế quản trị rủi ro của chi nhánh.

- Nghị quyết v/v chuyển quyền sở hữu sang Công ty CP Dược Trung ương 3 các nhãn hiệu hàng hóa do CETECO.LLC sở hữu đối với các sản phẩm đang lưu hành của công ty.

- Nghị quyết yêu cầu Ban điều hành báo cáo cụ thể kế hoạch sản xuất thực phẩm chức năng và đánh giá, phân tích lên kế hoạch cho hệ thống bán hàng.

❖ Các nội dung theo nghị quyết HĐQT năm 2019 còn tồn đọng, chưa hoàn tất:

- Dự án Hòa Minh chưa quyết định được phương án khả thi nên chưa tiến hành dự án.

- Đến hiện nay vẫn chưa xây dựng Quy chế quản trị rủi ro của chi nhánh.

- Nghị quyết về việc đốc thúc giải quyết dứt điểm các máy móc đã đầu tư từ

năm 2018 chưa đưa vào sử dụng.

- Nghị quyết yêu cầu Ban điều hành báo cáo cụ thể kế hoạch sản xuất thực phẩm chức năng và đánh giá, phân tích, lên kế hoạch trong ngắn hạn và dài hạn cho hệ thống bán hàng.

Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, trả lời phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Căn cứ vào Quy chế nội bộ của công ty ban hành năm 2018 quy định cụ thể quyền hạn, nghĩa vụ cũng như mối liên hệ giữa HĐQT và Tổng giám đốc. Tổng giám đốc thực hiện đúng theo chế độ các báo hàng tháng và hàng quý, thực hiện đúng với chức năng nhiệm vụ được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Tuy nhiên việc cung cấp số liệu và tài liệu cho các phiên họp HĐQT chưa kịp thời, các thành viên HĐQT thường nhận được tài liệu trước giờ họp, không đủ thời gian nghiên cứu kỹ.

4. Những kết quả đạt được :

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Chỉ tiêu	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)	Tỷ lệ so với kế hoạch
	(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
Doanh thu thuần	260.000	338.318	130,12%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.400	159	6,62%
Mức chia cổ tức	10%/vốn điều lệ/năm	0	

Kết quả kinh doanh năm 2019 không đạt so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua vì nhiều lý do ảnh hưởng mà nhất là do ảnh hưởng từ đợt tái xét GMP kéo dài năm 2018, gây ngưng trệ sản xuất cũng như bán hàng. Trong khi thị trường hiện nay cạnh tranh rất khốc liệt, nên việc thiếu hàng bán trong một khoảng thời gian sẽ làm các doanh nghiệp đối thủ có cơ hội thay

thể sản phẩm của công ty. Nguyên nhân nữa làm doanh số giảm sút là vì thay đổi chính sách bán hàng, thực hiện chính sách khoán, không phù hợp với hiện nay. Việc trích lập dự phòng và lãi vay tăng cũng là nguyên nhân làm giảm lợi nhuận.

HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực của Ban tổng giám đốc và người lao động của công ty đã toàn tâm toàn ý khắc phục các thiếu sót của nhà máy GMP, đặc biệt là Ban Tổng giám đốc đã khẩn trương điều chỉnh chính sách bán hàng và kết quả thực tế cho thấy từ tháng 4 năm 2019 doanh số bán hàng đang dần tăng hồi phục và sẽ đi vào ổn định trong thời gian đến.

Do mức lợi nhuận sau thuế năm 2019 rất ít nên HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc không chia cổ tức năm 2019, chuyển lợi nhuận sang năm tài chính 2020.

5. Lương và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2019

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2019, mức lương thù lao chi trả cho HĐQT là :

STT	Chức danh	Chuyên trách (đồng/người/tháng)	Không chuyên trách (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	40.000.000	6.000.000
2	Ủy viên HĐQT		4.000.000

Tổng mức chi trả lương và thù lao cho HĐQT năm 2019 là : 672.000.000 đồng

II. Báo cáo kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ 2015-2020

1. Tình hình nhân sự

Tại phiên họp ĐHĐCĐ lần đầu ngày 25/03/2025, ĐHĐCĐ đã bầu ra Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên và thành viên Ban kiểm soát gồm 03 thành viên. Trong nhiệm kỳ có 03 thành viên HĐQT miễn nhiệm chức vụ là Ông Hoàng Minh Thắng ngày 28/04/2018, Ông Nguyễn Văn Thảo 27/04/2019 và Ông Nguyễn Thành Linh từ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 02/03/2020. Đồng thời đã bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT là Ông Nguyễn Đức Thắng ngày 28/4/2018 và Ông Trần Anh Tuấn ngày 27/4/2019, bầu Ông Trương Thoại Nhân giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 02/03/2020. Các thành viên

HĐQT và BKS hiện nay như sau :

- Thành viên HĐQT :05 thành viên

- | | | |
|-------------------------|---|---------------|
| + Ông Trương Thoại Nhân | - | Chủ tịch HĐQT |
| + Ông Nguyễn Thành Linh | - | Thành viên |
| + Ông Nguyễn Đức Thắng | - | Thành viên |
| + Ông Trần Anh Tuấn | - | Thành viên |
| + Bà Võ Kim Huệ | - | Thành viên |

- Thành viên Ban kiểm soát : 03 thành viên

- | | | |
|-------------------------|---|------------|
| + Bà Trần Thị Minh | - | Trưởng Ban |
| + Bà Hà Lan Anh | - | Thành viên |
| + Ông Dương Trường Sinh | - | Thành viên |

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT

Nhiệm kỳ 2015-2020 là nhiệm kỳ đầu tiên của Công ty sau khi cổ phần hóa, nên bước đầu gặp không ít khó khăn về các quy định của công ty đại chúng, thêm vào đó là sự thay đổi các văn bản pháp luật trong ngành, áp dụng một số quy định mới, hơn nữa sức cạnh tranh thị trường ngày một lớn khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Trong nhiệm kỳ cũng xảy ra nhiều biến cố nhất là việc tạm ngưng sản xuất, đóng cửa nhà máy trong thời gian 05 tháng năm 2018 làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Các thành viên HĐQT với nhiệm vụ quyền hạn được phân công đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hơn nữa hầu như thành viên ban điều hành cũng đồng thời là thành viên HĐQT, do đó việc chỉ đạo, điều hành và thay đổi các chính sách phù hợp với tình hình kịp thời hơn.

Tăng trưởng bình quân doanh thu trong nhiệm kỳ là 6,4%, chia cổ tức năm 2015, 2016, 2017 đạt kế hoạch, các năm 2018 và 2019 không đạt kế hoạch về chỉ tiêu này.

3. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm. Qua nhiệm kỳ 2015-2020 đã đạt được kết quả như sau:

3.1. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn

ĐVT : Triệu đồng

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	TTBQ (%)
Vốn CSH	18.951	19.896	22.973	21.471	21.518	3,22%
Vốn Điều lệ	17.500	17.500	17.500	17.500	17.500	

3.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019	TTBQ (%)
Doanh thu thuần	263.888	320.872	245.088	256.004	338.318	6,40%
Lợi nhuận trước thuế	2.458	2.579	1.736	307	364	-37,95%
Cổ tức (%)	8%	9%	9%	0%	0%	

4. Tình hình quản trị công ty

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết về nhân sự, đầu tư, ban hành và sửa đổi, bổ sung các Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, Quy chế Lương, Quy chế Chi tiêu nội bộ, Quy chế Nợ,... nhằm định hướng và điều chỉnh để phù hợp với tình hình hiện tại của doanh nghiệp cũng như các cơ chế, chính sách của Nhà nước và pháp luật.

5. Lương và thù lao của HĐQT:

Mức lương và thù lao của các thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua hàng năm tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên và được chi trả đúng theo quy định.

Tổng mức chi trả lương và thù lao các thành viên HĐQT trong nhiệm kỳ là : 2,162 tỷ đồng

6. Tổng kết các cuộc họp HĐQT và Nghị quyết của HĐQT

Hội đồng quản trị tổ chức họp ít nhất một lần mỗi quý, ngoài ra các phiên họp định kỳ, Chủ tịch HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên về các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT hoặc các vấn đề cấp thiết khác để kịp thời đưa ra các Nghị quyết, quyết định, định hướng sản xuất, kinh doanh.

Trong nhiệm kỳ đã ban hành 46 Nghị quyết và 34 Quyết định để thông qua các

vấn đề theo đúng thẩm quyền.

7. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý

HDQT giám sát Ban điều hành thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HDQT. Trong nhiệm kỳ qua, Ban Điều hành dưới sự chỉ đạo và giám sát của HDQT đã hoạt động nỗ lực, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong điều kiện sản xuất kinh doanh rất khó khăn. Và trước kết quả đạt được HDQT cũng đánh giá rất cao sự nỗ lực của Ban điều hành đã đưa nhà máy hoạt động trở lại và kịp thời điều chỉnh chính sách bán hàng,... đưa công ty bước đầu trở về trạng thái dần ổn định.

III. Phương hướng hoạt động năm 2020.

1. Các chỉ tiêu chính.

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (Triệu đồng)	So với TH năm 2019
1	Doanh thu thuần	307.000	91,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	700	192,3%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	560	352,2%
4	Mức chia cổ tức/vốn điều lệ/năm	03%/ vốn điều lệ	

- Doanh thu hàng sản xuất: tiếp nối những thành tựu bước đầu trong năm 2019 từ việc tổ chức, xây dựng lại hệ thống kinh doanh cũng như đổi mới chính sách bán hàng, chương trình khuyến mãi, chiết khấu, mở rộng thị trường, phát triển danh mục sản phẩm, thêm vào đó việc đi vào hoạt động của dây chuyền sản xuất GMP Thực phẩm chức năng trong năm 2020 Công ty dự kiến tiếp tục đẩy mạnh doanh thu hàng sản xuất, tăng 118% so với thực hiện 2019.

- Doanh thu hàng nhập khẩu ủy thác: Các chi nhánh công ty hiện đang nhập khẩu ủy thác cho khách hàng và nhận phí ủy thác nhưng ký hợp đồng kinh tế do khách hàng yêu cầu (bản chất vẫn là hợp đồng ủy thác nhập khẩu). Năm 2020, theo ý kiến của HDQT yêu cầu phải thực hiện chuyển đổi từ hợp đồng kinh tế sang hợp đồng ủy thác nhập khẩu. Trong trường hợp ký hợp đồng ủy thác thì phải có cam kết nợ 3 bên nhằm

phòng ngừa rủi ro trong tài chính. Các chi nhánh đã xây dựng kế hoạch giảm doanh thu trong năm 2020 để phù hợp với tình hình thực tế. Vì vậy sẽ khiến cho doanh thu hàng nhập khẩu năm 2020 của Công ty dự kiến sẽ giảm, chỉ bằng 85% so với thực hiện năm 2019.

- Tiếp tục triển khai chính sách bán hàng hiện nay, tuyển thêm trình dược viên, mở rộng thị trường.
- Tập trung chính sách phát triển hàng mới, triển khai các mặt hàng đã có số đăng ký để bổ sung danh mục sản phẩm bán hàng.
- Tiếp tục triển khai, giải quyết dứt điểm các dự án chưa thực hiện được từ năm 2019.

2. Công tác quản trị:

- Chú trọng công tác nhân sự, kết hợp với Ban điều hành xây dựng chính sách đã ngộ người lao động giỏi và tâm huyết với công ty.
- Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, điều hành hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời phát hiện các sai sót để khắc phục. Phát huy hơn nữa tính tích cực của bộ máy điều hành, nâng cao tính chủ động, tinh thần trách nhiệm.
- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy trình, quy chế cho phù hợp với thực tế, dựa trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các văn bản pháp luật hiện hành.

IV. Phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025

- ❖ Các chỉ tiêu tài chính chính:

Đvt : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Doanh thu thuần	307.000	322.400	338.500	355.400	373.200
Lợi nhuận trước thuế	700	1.200	1.500	2.000	2.700
Chia cổ tức	3%	3%	7%	10%	10%

- ❖ Định hướng trong ngắn hạn:

- Ổn định sản xuất, tối đa công suất sử dụng máy móc của nhà máy mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Khắc phục các tồn tại của nhà máy về con người cũng như máy móc, quy trình sản xuất,... giảm tối đa tình trạng xử lý, hư hỏng.

- Triển khai dự án xây khu kho và văn phòng cho thuê tại Hòa Minh, kế hoạch năm 2021 đưa vào hoạt động.
- Tập trung đăng ký sản phẩm mới mang tính chiến lược.
- Sàng lọc, lựa chọn một số sản phẩm đã được cấp số đăng ký chưa sản xuất và một số sản phẩm thử tương đương sinh học chuẩn bị cấp số đăng ký để lên kế hoạch bán hàng nhằm thay thế các sản phẩm chủ lực đang bán đã hết số đăng ký.

❖ Định hướng trong dài hạn :

- Công ty dự kiến sẽ làm việc với UBND thành phố Đà Nẵng để đổi vị trí 115 Ngô Gia Tự hiện nay để lấy một lô đất tại Khu công nghệ cao với diện tích khoảng 1ha đến 1,5ha để di dời nhà máy, xây dựng nhà máy diện tích khoảng 2.000 m² , nhà kho diện tích khoảng 1.500 m² . Nhà máy mới sẽ hoạt động với chức năng sản xuất chính là sản xuất thuốc tân dược, thuốc đông dược, thực phẩm chức năng, thuốc dùng ngoài.
- Đánh giá hoạt động của Kho và văn phòng cho thuê tại Hòa Minh nếu hoạt động tốt sẽ tiến hành nâng cấp để kho đạt chuẩn GSP hoặc tiếp tục xin cấp phép xây dựng thêm nhằm tối đa hóa lợi nhuận.

Nơi nhận :

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- TK công ty;



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2019:

1. Tình hình chung:

- Năm 2019 tiếp tục là một năm khó khăn của các doanh nghiệp dược Việt Nam. Việc phân nhóm dược phẩm giúp đánh giá, phân loại theo xu hướng hội nhập khu vực và quốc tế là cần thiết. Tuy nhiên những doanh nghiệp không chuyển mình kịp xếp vào nhóm cuối như Công ty CP Dược trung ương 3 phải chịu sự cạnh tranh khốc liệt về giá và gần như không thể tham gia đấu thầu thuốc vào hệ thống bảo hiểm y tế.
- Việc xin cấp số đăng ký sản xuất yêu cầu ngày càng chặt chẽ, là rào cản lớn đối với các doanh nghiệp nhỏ, một số số đăng ký cũ không đủ điều kiện tái cấp làm suy giảm nghiêm trọng tới doanh số sản xuất.
- Giá cả nguyên liệu đầu vào chủ yếu là mua trong nước, không có vốn nên mua số lượng nhỏ, giá tăng liên tục, nhiều loại khó kiếm.
- Công ty CP Dược trung ương 3 là doanh nghiệp nhỏ, chịu ảnh hưởng sâu sắc theo tình hình chung của ngành, mặt khác cộng thêm khó khăn về tài chính cũng là vấn đề nan giải chưa có giải pháp tháo gỡ.

2. Các mặt đạt được:

- Tiếp tục củng cố sản xuất, đảm bảo cung ứng kịp thời hàng hóa theo yêu cầu của bộ phận kinh doanh. Năng lực và công suất nhà máy đã tăng đáng kể.
- Việc củng cố hệ thống kinh doanh tới cơ sở đã phát huy hiệu quả, doanh số đã có những bước tăng trưởng ổn định.



- Triển khai cơ bản chủ trương giữ đất Hòa Minh để nhanh chóng đưa dự án thực hiện kịp tiến độ trong tháng 3/2020.
- Cho cán bộ nhân viên khối văn phòng nghỉ hết ngày thứ 7 và tăng lương cho nhóm trực tiếp sản xuất.

3. Những hạn chế còn tồn tại:

- Chất lượng nhân sự và cơ cấu tổ chức bộ máy không phù hợp do công suất nhà máy quá nhỏ, lao động trực tiếp chưa tới 30%, cán bộ quản lý và chuyên môn phụ trợ trên 70%.
- Quy mô sản xuất của nhà máy nhỏ nên công suất không cao, công ty chỉ sửa chữa điều chỉnh nhỏ chứ không thể xây mới được.
- Vốn quá nhỏ 17,5 tỷ đồng, năng lực tài chính yếu không đủ đáp ứng nhu cầu hoạt động trong khi chi phí tài chính lớn.
- Giá thành sản phẩm cao do các chi phí vượt mức thông thường chủ yếu là tiền lương, tiền công và chi phí tài chính.
- Số lượng sản phẩm ít, số đăng ký mới hầu như không có chỉ gia hạn thêm được 01 năm, giá thành cao nên sức cạnh tranh trên thị trường kém, kinh doanh khó khăn.
- Không có điều kiện để xây dựng kế hoạch, phát triển lâu dài do không có nguồn lực tài chính cụ thể khi nào được tăng vốn.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

1. Một số chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh thực hiện trong năm 2019

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH so với KH
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	260.000	338.318	130%
2	Giá vốn hàng bán	232.900	306.985	132%
5	Lợi nhuận gộp = (3)-(4)	27.100	31.332	116%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	300	230	77%
7	Chi phí tài chính	3.500	4.310	123%
8	Chi phí bán hàng	9.750	12.362	127%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.350	14.883	131%



10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh =(5)+(6)-(7)-(8)-(9)	2.800	7	0,25%
11	Thu nhập khác	200	604	302%
12	Chi phí khác		247	
13	Tổng lợi nhuận trước thuế = (10)+(11)-(12)	3.000	364	12%
14	Thuế thu nhập DN phải nộp		205	
15	Lợi nhuận sau thuế =(13)-(14)	2.400	159	7%

❖ Đánh giá kết quả thực hiện:

1. Doanh thu

Tổng doanh thu thuần năm 2019 là: 338,3 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2019 là 260 tỷ đồng thì đạt 130%.

a. Doanh thu hàng nhập khẩu của 2 chi nhánh:

- Hiện tại Công ty vẫn thực hiện hình thức khoán và nộp nghĩa vụ đối với 2 chi nhánh.
- Doanh thu hàng nhập khẩu ủy thác 02 chi nhánh theo kế hoạch năm 2019 là 190 tỷ đồng, thực hiện năm 2019 là 275,7 tỷ đồng, đạt 145% so với kế hoạch.

b. Doanh thu hàng sản xuất:

Doanh thu thuần bán hàng sản xuất của công ty đạt 61 tỷ đồng, kế hoạch năm 2019 là 70 tỷ đồng, chỉ đạt 87% so với kế hoạch.

c. Nguyên nhân:

- Do trong năm 2018 Nhà máy ngừng sản xuất và củng cố 5 tháng, nên doanh số bị giảm sút do không có hàng cung ứng, thị trường bị thu hẹp, khách hàng bị mất nhiều.
- Trong 04 tháng đầu năm 2019, chiến lược bán hàng khoán cho các chi nhánh, đại lý, cắt bán trọn lô bị thất bại nên ảnh hưởng đáng kể đến cả năm 2019. Từ tháng 05/2019 Công ty đã tiến hành thay đổi chính sách bán hàng, củng cố đẩy mạnh công tác kinh doanh bán hàng sản xuất, trong đó ưu tiên chiến lược phát triển kinh doanh, tuyển dụng một số vị trí kinh doanh, thay đổi cơ cấu nhân sự kinh doanh, xây dựng các chính sách bán hàng phù hợp, thay đổi mẫu mã sản phẩm, mở rộng kênh bán hàng OTC, tập trung điều hành chỉ đạo công tác kinh doanh đẩy mạnh doanh số. Tuy nhiên việc đầu tư các chương trình tiếp thị, bán hàng và



việc xây dựng lại hệ thống làm tăng chi phí, ảnh hưởng một phần tới lợi nhuận nhưng đã cũng cố lấy dần lại lượng khách hàng đã mất.

2. Về chi phí:

- Các khoản chi phí trong năm vừa qua của Công ty cũng đã tăng đáng kể. Để tồn tại và phát triển, năm 2018 và 2019 Công ty cũng đã đầu tư hơn 6,4 tỷ đồng để mua sắm nhiều trang thiết bị, máy móc để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần tăng năng suất của nhà máy, thay thế các thiết bị hư hỏng đã lâu không đạt tiêu chuẩn sử dụng.
- 04 tháng đầu năm 2019 doanh số bán hàng sản xuất của công ty chỉ đạt 30% doanh số kế hoạch nên công ty đã chủ động đầu tư các chương trình, chính sách bán hàng như hạ giá, tăng chiết khấu, xây dựng các chương trình khuyến mãi lớn nên chi phí tăng cao nhưng cũng đã có hướng tích cực tăng trưởng rõ nét ở các tháng cuối năm 2019 nhưng cũng tạo đà tăng trưởng cho năm 2020.
- Trích lập dự phòng theo đối với các mặt hàng nguyên vật liệu, bao bì tồn đọng từ các năm trước để lại.
- Nguồn vốn hạn chế nên không thể mua các đơn hàng nguyên liệu lớn, chủ yếu là các đơn hàng nhỏ lẻ nên giá bán cao và phải thanh toán tiền mặt nên càng làm nguồn tài chính thêm bị động.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Đặc điểm tình hình:

a. Thuận lợi

- Đã củng cố lại nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP, đầu tư thêm máy móc thiết bị phục vụ việc sản xuất nhằm tăng công suất của nhà máy, đảm bảo cung cấp đầy đủ hàng hóa để tiếp tục phát triển và nâng cấp hệ thống kinh doanh.
- Đầu tư dây chuyền sản xuất thực phẩm chức năng, dự kiến sẽ đi vào hoạt động trong Quý III/2020.
- Nhân sự quản lý của công ty được kiện toàn lại, tiết giảm và tinh gọn, phân quyền trách nhiệm rõ ràng hạn chế chi phí tối đa, nhân sự nhà máy được đào tạo, quy hoạch tinh gọn và ý thức trách nhiệm được nâng cao huy vọng sẽ tạo đà phát triển cho năm 2020.
- Tranh thủ được sự ủng hộ giúp đỡ của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP.



b. Khó khăn

- Cần tìm nguồn lực tài chính để đầu tư thực hiện các dự án tại Hòa Minh và Xưởng GMP thực phẩm chức năng.
- Số đăng ký thuốc đến 31/12/2019 còn 68 số đăng ký, (trong năm 2019 có 24 số hết số đăng ký và được gia hạn thêm 17 số đăng ký). Một số mặt hàng chính hết số đăng ký nên nguồn hàng kinh doanh không ổn định, thị phần kinh doanh bị thu hẹp.
- Cơ cấu tổ chức, thói quen của CBCNV cũng như trình độ, năng suất lao động thấp, tính kỷ luật và hợp tác nội bộ yếu.
- Chi phí lương cho bộ phận quản lý và bộ phận gián tiếp quá cao so với quy mô hoạt động của công ty nên khó khăn trong chi phí lương.
- Thiếu sản phẩm có sức cạnh tranh, giá thành cao, lợi nhuận thấp, chi phí cao.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	So sánh với thực hiện năm 2019
I	DOANH THU THUẦN	Triệu đồng	307.000	91%
<i>a</i>	<i>Doanh thu hàng NK</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>235.000</i>	<i>85%</i>
<i>b</i>	<i>Doanh thu hàng sản xuất</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>72.000</i>	<i>118%</i>
II	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Triệu đồng	700	192%
III	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ	Triệu đồng	560	352%
IV	CỔ TỨC	%	3	

3. Các giải pháp thực hiện:

- Kiện toàn lại nhân sự quản lý, bộ phận nhân sự gián tiếp theo hướng tinh gọn, phân quyền hạn, trách nhiệm nghĩa vụ rõ ràng, có chuyên môn, ý thức trách nhiệm
- Củng cố lại bộ máy sản xuất và quản trị chất lượng công ty cần tuyển dụng nhân sự nhà máy có trình độ chuyên môn, năng lực phù hợp.



- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện, tuyển dụng nhân sự đáp ứng tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tái cơ cấu hệ thống kinh doanh cho phù hợp với quy mô và năng lực của công ty cụ thể xây dựng các bộ phận bán hàng cho các địa bàn như : Miền nam (Miền đông, Miền tây) ; Miền trung (Bắc miền trung, Nam miền trung và trung miền trung); Miền Bắc giao cho các đại lý có năng lực uy tín phụ trách.
- Tăng cường tìm đối tác uy tín, đủ năng lực để phân phối trọn lô, độc quyền sản phẩm hoặc sản xuất gia công để phát huy tối đa công suất nhà máy.
- Cần quản trị tốt rủi ro tài chính, trọng yếu là công nợ và tiết giảm chi phí.
- Phát huy và đẩy mạnh sản xuất, phân phối các sản phẩm hiện có.
- Bám sát kế hoạch sản xuất, kinh doanh đồng thời tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn thực hiện kế hoạch cụ thể.
- Triển khai phát triển dây chuyền sản xuất GMP Thực phẩm chức năng, chuyển hướng tập trung phát triển dòng sản phẩm này và nhận gia công từ các đối tác.
- Củng cố danh mục sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng mà công ty đã và đang được cấp, đảm bảo chất lượng, tăng năng suất và giảm hư hao đồng thời hạ giá thành sản phẩm.

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Nguyễn Đức Thắng

Nơi nhận

- Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP;
- HĐQT;
- Các Phó tổng giám đốc;
- VT;



Số : 06 /BKS

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động Công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động và báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2019 với các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Cơ cấu tổ chức Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát (BKS) Công ty hiện có 03 thành viên đã được đề cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên:

- Bà Trần Thị Minh - Trưởng ban
- Bà Hà Lan Anh – Thành viên
- Ông Dương Trường Sinh – Thành viên

Trong đó: 02 thành viên đang công tác tại Công ty và Bà Hà Lan Anh công tác tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

2. Hoạt động của BKS năm 2019

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019; giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước, các quy chế quản trị nội bộ của công ty.
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty; phối hợp với các phòng ban chức năng của Công ty giám sát : Công tác quản lý, điều hành, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác kế toán, lập báo cáo tài chính, công tác ký kết thực hiện thanh lý hợp đồng, thu hồi công nợ...
- Tham gia các buổi họp của Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3 về kế hoạch kinh doanh hàng năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp định kỳ, đột xuất khi nhận được thư mời; phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc sửa đổi

cải tiến cơ cấu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý vốn chủ sở hữu với mục đích bảo toàn vốn.

II. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- BKS được cung cấp các thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tham gia tất cả các buổi họp thường kỳ và bất thường của HĐQT.
- Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc trong xây dựng các quy chế quy định tại Công ty

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản lý điều hành:

- Bổ sung ban hành các quy trình, quy định, quy chế phục vụ công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chỉ đạo khắc phục, sửa chữa công tác mua sắm sửa chữa máy móc.
- Chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng Xưởng GMP thực phẩm chức năng, dự án đất Hòa Minh

2. Hoạt động đầu tư:

- Công ty đã đầu tư sửa chữa lại một số máy móc thiết bị đã nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Dự án Hòa Minh đã thực hiện việc xin phép, thiết kế đang chờ phê duyệt phương án.

3. Công tác khác:

- Tiền lương và chế độ chính sách thực hiện đúng qui định, không nợ lương bảo hiểm hay chính sách đối với người lao động.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT

- HĐQT tổ chức họp định kỳ đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từng thời kỳ.
- Các nghị quyết lãnh đạo điều hành đều thông qua họp HĐQT; Những việc gấp rút Hội đồng quản trị chủ động xin ý kiến các thành viên bằng văn bản và ban hành nghị quyết.
- HĐQT đã đưa ra các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm, nhưng chưa có các biện pháp cụ thể, các định hướng chiến lược cho công tác quản lý điều hành.

V. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2019:

1. Tình hình hoạt động tài chính của Công ty:

- Tất cả các hoạt động tài chính của Công ty phù hợp với đăng ký kinh doanh.
- Công tác tài chính kế toán của công ty tuân thủ các quy định về kế toán, kiểm toán Việt Nam.
- Hoạt động tài chính có Thanh tra Bộ Tài chính kiểm tra trong tháng 9/2019

- Công ty đã thuê Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019
- Công ty cơ bản đã thực hiện đúng quy định của luật kế toán, chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam đồng thời phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc lập, luân chuyển sử dụng chứng từ kế toán đảm bảo hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.
- Chứng từ sổ sách kế toán lưu trữ, biểu mẫu phù hợp, việc hạch toán trên máy và được in ra lưu trữ theo qui định
- Nhìn chung, báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019.

2. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động đạt được năm 2019:

Sau khi xem báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo với số liệu như sau:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ (%) Thực hiện 2019	
						KH 2019	TH 2018
1.	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	17,5	17,5	17,5	100	100
2.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	256	260	338	130	132
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,307	3,0	0,364	12	119
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,203	2,4	0,159	6,6	78
5.	Tỷ lệ chia cổ tức /VĐL/năm	%	0	10	0	0	0

Trong năm 2019, Doanh thu hợp nhất vượt 30% so với kế hoạch đề ra, và có tăng trưởng so với năm 2018 là 32%, ở đây doanh thu XNK tăng mạnh nhưng doanh thu hàng sản xuất vẫn chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Đồng thời các chỉ tiêu hợp nhất khác cũng chưa hoàn thành, lợi nhuận sau thuế năm nay là 159 triệu đồng chỉ đạt 6,6% so với kế hoạch đề ra và chỉ đạt 78% so với lợi nhuận năm 2018. Lợi nhuận năm 2018 đã giảm mạnh không đạt kế hoạch là có nhiều nguyên nhân đã phân tích trong báo cáo năm 2018 năm nay lại giảm hơn năm 2018 chỉ đạt 78%, do các chi phí khắc phục nhiều, chi phí tái cấu trúc thay đổi chính sách bán hàng, nhân sự tăng, mặc dù vậy công ty vẫn tích cực nỗ lực đảm bảo công

ăn việc làm thường xuyên cho người lao động, thực hiện đúng đủ chính sách cho người lao động không nợ BHXH, thực hiện nghĩa vụ thuế đầy đủ đúng qui định.

3. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Ban điều hành và HĐQT đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1.	Doanh thu	Tỷ đồng	307
2.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,7
3.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,56
4.	Tỷ lệ chia cổ tức /VĐL/năm	%	03

VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- HĐQT chưa quyết liệt đưa ra các giải pháp tích cực tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong năm, chưa có các quyết sách thúc đẩy công tác kinh doanh.
- HĐQT cần có biện pháp xử lý dứt điểm các hệ lụy tài chính.
- HĐQT cần quyết liệt chỉ đạo Ban điều hành đưa ra các quyết sách thúc đẩy kinh doanh hàng sản xuất và cắt giảm chi phí.
- Các dự toán công tác đầu tư cần được quyết định dứt khoát giữa Ban điều hành và HĐQT để nâng cao hiệu quả kinh tế.
- Công tác tài chính kế toán được thực hiện phân tích kịp thời cung cấp những thông tin hữu ích cho lãnh đạo.
- Ban điều hành xem xét hiệu quả kinh doanh tại từng khu vực và có kế hoạch quản lý phù hợp, đạt hiệu quả kinh doanh.

VII. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020 CỦA BAN KIỂM SOÁT:


- Xây dựng kế hoạch làm việc năm 2020.
- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch năm 2020, giám sát việc triển khai các chiến lược và định hướng Công ty.
- Xây dựng kế hoạch tập huấn, tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn liên quan đến công tác kiểm soát.

*Trên đây là báo cáo kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông.
Trân trọng./.*

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRẦN THỊ MINH

Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính đó vào ngày 27 tháng 3 năm 2019.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Bùi Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1067-2018-004-1



Trịnh Xuân Hòa
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0754-2018-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 26 tháng 3 năm 2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		168.965.821.522	118.510.987.627
110	I. Tiền	4	5.221.974.551	5.407.596.998
111	1. Tiền		5.221.974.551	5.407.596.998
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		109.682.015.472	70.827.175.861
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.1	108.388.553.351	68.855.408.466
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.2	1.596.939.518	1.910.091.092
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	1.162.366.873	1.487.491.642
137	4. Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	5.1	(1.465.844.270)	(1.425.815.339)
140	III. Hàng tồn kho	7	52.909.160.354	40.577.460.521
141	1. Hàng tồn kho		53.869.820.303	40.775.312.735
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(960.659.949)	(197.852.214)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		1.152.671.145	1.698.754.247
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	58.154.169	-
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		672.478.406	1.164.679.961
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	12	422.038.570	534.074.286
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		12.380.158.439	12.425.912.817
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		90.000.000	-
211	1. Phải thu dài hạn khác		90.000.000	-
220	II. Tài sản cố định		9.516.647.661	8.684.053.826
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	9.516.647.661	8.668.623.723
222	Nguyên giá		31.952.000.669	29.496.900.669
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(22.435.353.008)	(20.828.276.946)
227	2. Tài sản cố định vô hình	9	-	15.430.103
228	Nguyên giá		210.000.000	210.000.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(210.000.000)	(194.569.897)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		321.818.182	1.434.000.000
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		321.818.182	1.434.000.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		2.451.692.596	2.307.858.991
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	2.451.692.596	2.307.858.991
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		181.345.979.961	130.936.900.444

Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

B01-DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		159.827.681.629	109.465.847.120
310	I. Nợ ngắn hạn		157.785.631.629	107.914.027.120
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	11.1	136.871.156.782	77.152.346.647
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	11.2	2.423.162.532	4.501.721.316
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	71.991.321	122.833.238
314	4. Phải trả người lao động		2.217.858.575	1.083.892.166
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		94.104.832	250.080.195
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	2.597.143.677
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	13	6.626.038.970	7.195.773.322
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	14	9.142.377.816	13.888.699.758
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15	338.940.801	1.121.536.801
330	II. Nợ dài hạn		2.042.050.000	1.551.820.000
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	14	2.042.050.000	1.551.820.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		21.518.298.332	21.471.053.324
410	I. Vốn chủ sở hữu	16	21.518.298.332	21.471.053.324
411	1. Vốn cổ phần		17.500.000.000	17.500.000.000
411a	- Cổ phiếu cổ đông có quyền biểu quyết		17.500.000.000	17.500.000.000
415	2. Cổ phiếu quỹ		(350.880.000)	(238.680.000)
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		898.744.210	898.744.210
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		3.470.434.122	3.310.989.114
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		3.310.989.114	3.108.454.173
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		159.445.008	202.534.941
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		181.345.979.961	130.936.900.444



Trương Thoại Nhân
Người lập kiêm Kế toán trưởng



Nguyễn Đức Thắng
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2020

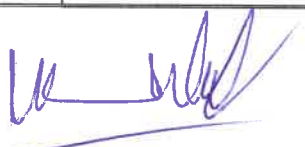
Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

B02-DN

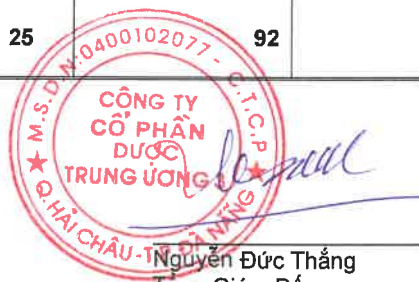
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.1	338.411.828.495	261.899.276.775
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	17.1	(94.276.364)	(5.895.746.256)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.1	338.317.552.131	256.003.530.519
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	18	(306.985.325.462)	(226.700.966.771)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		31.332.226.669	29.302.563.748
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	17.2	230.419.994	196.417.092
22	7. Chi phí tài chính	19	(4.310.321.107)	(3.783.954.442)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(1.452.201.700)	(1.469.850.616)
25	8. Chi phí bán hàng	20	(12.362.472.567)	(9.299.347.848)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	20	(14.883.133.606)	(16.259.895.996)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		6.719.383	155.782.554
31	11. Thu nhập khác		603.967.656	242.440.669
32	12. Chi phí khác		(246.624.901)	(91.349.649)
40	13. Lợi nhuận khác		357.342.755	151.091.020
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		364.062.138	306.873.574
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	22	(204.617.130)	(104.338.633)
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		159.445.008	202.534.941
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	25	92	117
71	18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	25	92	117



Trương Thoại Nhân
Người lập kiêm Kế toán trưởng



Nguyễn Đức Thắng
Tổng Giám Đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

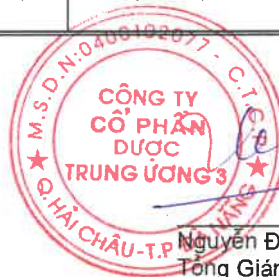
Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế		364.062.138	306.873.574
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình	8,9	1.622.506.165	1.457.858.177
03	Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng)		802.836.666	(19.570.300)
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		3.317.770	47.493.283
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(49.489.939)	(112.263.560)
06	Chi phí lãi vay	19	1.452.201.700	1.469.850.616
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		4.195.434.500	3.150.241.790
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(38.380.631.271)	18.536.930.875
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho		(13.094.507.568)	4.922.006.137
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả		55.343.837.962	(27.376.925.482)
12	Tăng chi phí trả trước		(201.987.774)	(79.167.107)
14	Tiền lãi vay đã trả		(1.480.904.337)	(1.492.667.226)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	12	(188.459.833)	(625.278.868)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(782.596.000)	(76.200.168)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		5.410.185.679	(3.041.060.049)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(1.274.004.000)	(3.670.345.454)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và tài sản dài hạn khác		-	141.545.455
27	Tiền thu lãi cho vay, tiền gửi		49.489.939	62.981.997
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(1.224.514.061)	(3.465.818.002)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
32	Tiền mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	16.1	(112.200.000)	(71.400.000)
33	Tiền thu từ đi vay		41.852.677.701	38.460.087.699
34	Tiền trả nợ gốc vay		(46.108.769.643)	(44.374.525.275)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(8.550.000)	(532.890.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(4.376.841.942)	(6.518.727.576)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(191.170.324)	(13.025.605.627)
60	Tiền đầu năm		5.407.596.998	18.432.308.812
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		5.547.877	893.813
70	Tiền cuối năm	4	5.221.974.551	5.407.596.998

Trương Thoại Nhân
Người lập kiêm Kế toán trưởng



Nguyễn Đức Thắng
Tổng Giám đốc

Ngày 26 tháng 3 năm 2020

Số : 214/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v : Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019
Và Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính năm 2020**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính năm 2020, như sau :

1. Chi tiết chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2019:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Thực hiện (Triệu đồng)	Tỷ lệ so với kế hoạch
1	Doanh thu thuần	338.318	130,12%
2	Lợi nhuận trước thuế	364	12,13%
3	Lợi nhuận sau thuế	159	6,64%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	159	6,64%

2. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 :

Theo kết quả báo cáo tài chính năm 2019, lợi nhuận sau thuế năm 2019 rất ít, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết định không chia cổ tức năm 2019. Phần lợi nhuận sau thuế còn lại sẽ được kết chuyển sang năm tài chính 2020.

3. Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính năm 2020:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ so với năm 2019
1	Tổng doanh thu thuần	307.000	91,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	700	192,3%

3	Lợi nhuận sau thuế	560	352,2%
4	Cổ tức	3%/ vốn điều lệ	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua ./.

Nơi nhận :

- ĐHĐCD;
- HĐQT, BKS;
- TK công ty;



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Số: 215/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v : Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát,
Thư ký công ty và lương Tổng giám đốc năm 2019
Kế hoạch chi trả thù lao, lương năm 2020**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 ;

1. Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty và lương của Tổng giám đốc năm 2019

- ❖ Mức chi trả thù lao, lương thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký công ty năm 2019

STT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch năm 2019 (đồng/người/tháng)	Thực hiện năm 2019 (đồng/người/tháng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	1	40.000.000	40.000.000	
2	Ủy viên HĐQT	4	4.000.000	4.000.000	
II	Ban kiểm soát	3			
1	Trưởng ban kiểm soát (Không chuyên trách)	1	4.000.000	4.000.000	
2	Thành viên ban kiểm soát	2	2.000.000	2.000.000	
III	Tổng giám đốc	1	35.000.000	35.000.000	
IV	Thư ký công ty	1	2.000.000	2.000.000	

Tổng cộng khoản chi thù lao, lương cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và thư ký công ty là : 672.000.000 đồng

Như vậy việc chi trả thù lao, lương cho thành viên Hội đồng Quản trị, Ban

Kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký công ty đã tuân thủ đúng theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

2. Kế hoạch chi trả thù lao, lương năm 2020

Để nâng cao trách nhiệm gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua thù lao, lương cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS), Tổng giám đốc và Thư ký của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 trong năm 2020 như sau:

- Thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

STT	Chức danh	Chuyên trách (đồng/người/tháng)	Không chuyên trách (đồng/người/tháng)
	Hội đồng quản trị		
1	Chủ tịch HĐQT	40.000.000	6.000.000
2	Ủy viên HĐQT		4.000.000
	II Ban kiểm soát		
1	Trưởng BKS	15.000.000	4.000.000
2	Thành viên BKS		2.000.000

- Lương Tổng giám đốc : 35.000.000 đồng/ tháng
- Thù lao Thư ký công ty : 2.000.000 đồng/ tháng

Tiền thù lao, lương thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và Thư ký của Công ty được trả cuối mỗi tháng.

Trân trọng ./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- TK công ty;



TRƯƠNG THOẠI NHÂN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 ;
- Căn cứ thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị Định số 71/2017 /NĐ-CP ngày 6/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ Tài Chính ban hành ngày 22/09/2017;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và theo quy định về lập báo cáo tài chính hợp nhất, để cho việc hợp nhất báo cáo tài chính năm 2020 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được thuận lợi đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cùng với lựa chọn của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT;

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRẦN THỊ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3

Kính gửi : BTC Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3

Tên tổ chức/ cá nhân :

Giấy CMND số (1): cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ thường trú (2):

Số cổ phiếu nắm giữ (mệnh giá 10.000đ/CP):

Mã số CĐ :

Tôi đồng ý ủy quyền cho :

Ông/ Bà :

Mã số CĐ (nếu có):

Giấy CMND số : cấp ngày..... tại

Hoặc ủy quyền cho:

Ông Trương Thoại Nhân	Chủ tịch HĐQT	<input type="checkbox"/>
Ông Nguyễn Đức Thắng	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>
Ông Nguyễn Thành Linh	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>
Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>
Bà Võ Kim Huệ	Thành viên HĐQT	<input type="checkbox"/>

Được đại diện**cổ phiếu** mà tôi sở hữu, để thay tôi tham dự Đại Hội cổ đông và đại diện tôi tham gia biểu quyết với tất cả số cổ phần mà tôi sở hữu vào ngày chốt danh sách mà Đại Hội quy định.

Giấy ủy quyền chỉ có giá trị tham dự Đại hội nói trên và người được ủy quyền không được ủy quyền lại.

Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều Lệ công ty.

....., ngày..... thángnăm 2020

Người được ủy quyền

(ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

Nếu cổ đông là pháp nhân , các khoản (1), (2) và (3) sẽ ghi như sau :

(1) Số Giấy Phép Kinh Doanh

(2) Địa chỉ trụ sở chính.

(3) Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu (không được ủy quyền hoặc ký thay).

Người được ủy quyền khi đi tham gia Đại Hội cần mang theo **CMND, CMND bản sao của người ủy quyền**, tài liệu dự họp và **giấy Ủy quyền bản chính**.